



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
 Kiến An, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH THU - CHI NĂM HỌC 2024-2025

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính Phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/09/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo viên mầm non.

Căn cứ Quyết định số 3610/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND quận Kiến An về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ và tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục đào tạo; Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Hướng dẫn liên sở số 86/HDLĐ - GDĐT-STC ngày 25/01/2024 của Sở Giáo dục và đào tạo - Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện thu chi, cơ chế quản lý thu chi theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số

02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố;

Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 09/9/2022 của UBND thành phố Hải Phòng về việc thực hiện Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm học 2024-2025;

Căn cứ Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GD &ĐT ban hành về quy định dạy thêm, học thêm; Quyết định số 1499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GD &ĐT về việc công bố hết hiệu lực các điều: 6,8,9,10,11,12,13 và 14 của Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GD &ĐT ban hành về quy định dạy thêm, học thêm; Quyết định số 2050/2012/QĐ-UBND ngày 21/11/2012 của UBND thành phố ban hành về quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Hướng dẫn số 146/SGDDĐT-TTr ngày 14/02/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn dạy thêm, học thêm; Công văn 2520/SGDDĐT - TrH ngày 03/09/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc tăng cường công tác quản lý dạy thêm học thêm, chấn chỉnh hoạt động dạy thêm, học thêm từ năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; Công văn số 5031/BGD&ĐT-KHTC ngày 27/10/2017 về việc kiểm tra và xử lý dứt điểm tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục;

Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Công văn số 6341/UBND-VX ngày 10/9/2021 của UBND thành phố về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TTBGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ GDĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các quy định hiện hành về chế độ công khai.

Công văn số 2179/BGDĐT-KHTC ngày 13/5/2024 của Bộ GDĐT về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025

Căn cứ Công văn số 2533/SGDDĐT-KHTC ngày 22/08/2024 của Sở GD&ĐT Hải Phòng - Tài Chính về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024 – 2025

Công văn số 2858/UBND-GDDT ngày 23/9/2024 của UBND Quận Kiến An về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm học 2024-2025.

Trường mầm non Văn Đầu xây dựng Kế hoạch thu - chi trong trường học năm học 2024-2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Quy mô giáo dục: Dự kiến 15 lớp; Tổng số học sinh: 440 cháu.

2. Thuận lợi - Khó khăn :

*** Thuận lợi:**

Trường mầm non Văn Đầu luôn được sự quan tâm của lãnh đạo Quận ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN quận; Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN phường Văn Đầu, các phòng, ban, cơ quan chuyên môn và đặc biệt là sự quan tâm chỉ đạo sát sao của lãnh đạo phòng GD&ĐT quận.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình trong công tác, có ý thức khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.

Cha mẹ học sinh luôn tin tưởng, tin nhiệm và đồng hành cùng nhà trường trong các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Nhận thức của phụ huynh về công tác xã hội hóa giáo dục ngày càng nâng cao và có chuyển biến sâu sắc; phụ huynh luôn quan tâm phối kết hợp với Nhà trường và cô giáo trong việc chăm sóc, giáo dục cũng như đầu tư kinh phí bổ sung thêm các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ công tác chăm sóc - nuôi dưỡng - giáo dục trẻ.

*** Khó khăn:**

- Điều kiện kinh tế của một bộ phận không nhỏ nhân dân trên địa bàn còn khó khăn nên công tác xã hội hóa kinh phí hỗ trợ các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục của nhà trường còn nhiều hạn chế.

2. Quy mô

2.1. Số lớp, số học sinh:

Năm học 2024-2025, nhà trường dự kiến có 440 trẻ được sắp xếp như sau:

STT	Khối lớp	Số lớp học 02 buổi/ngày	Số học sinh/khối	Bình quân học sinh/lớp
1	5 tuổi	4	144	36
2	4 tuổi	5	146	29



3	3 tuổi	4	100	25
4	Nhà trẻ	2	50	25
Tổng cộng		15	440	29

2.2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên :

* Nhà trường có tổng số 44 CB-GV-NV, trong đó:

- Biên chế: 34 người
- Hợp đồng hưởng lương ngân sách: 10 người
- * Nhà trường thực hiện số lao động theo quy định, cụ thể:
 - Cán bộ quản lý: 03 người
 - Giáo viên: 30 người
 - Nhân viên kế toán: 01 người
 - Nhân viên nấu ăn: 08 người
 - Nhân viên bảo vệ, lao công bảo mẫu: 02 người

3. Về cơ sở vật chất:

- Phòng học: 18 phòng có đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu.
- Phòng Ban giám hiệu: 04 phòng.
- Phòng hành chính: 03 phòng.
- Phòng y tế: 01 phòng.
- Phòng chức năng: 02 phòng
- Phòng nghệ thuật: 01 phòng
- Phòng bảo vệ: 01 phòng
- Hội trường: 01 phòng.
- Khu nhà bếp: 02 phòng
- Sân chơi có đồ dùng, đồ chơi: 02 sân

Trong năm học 2024-2025, nhà trường bổ sung, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng phục vụ chăm sóc - nuôi dưỡng - giáo dục trẻ.

Xuất phát từ đặc điểm tình hình nêu trên, trường mầm non Văn Đầu dự kiến kế hoạch thu - chi năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

II. KẾ HOẠCH THU - CHI NĂM HỌC 2024-2025

*Các khoản thu theo quy định: Học phí

- **Mức thu:** Thu theo Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về quy định mức học phí đối với cơ sở giáo

dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm học 2024-2025.

- **Mức chi theo tỷ lệ sau:** 100% để chi lương, tạo nguồn cải cách tiền lương.

*** Các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo:**

1. Hỗ trợ người nấu ăn, chăm ăn, trông trưa, công tác quản lý: Chi cho cán bộ, nhân viên, chi hỗ trợ, bù lương và các khoản theo lương cho lao động hợp đồng, cô nuôi trực tiếp nấu ăn, chăm ăn cho trẻ sau khi đã trừ kinh phí nộp thuế theo quy định.

2. Quản lý trẻ ngoài giờ hành chính: Chi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, lao động hợp đồng quản lý học sinh ngoài giờ hành chính sau khi đã trừ kinh phí nộp thuế theo quy định.

3. Mua sắm trang thiết bị phục vụ bán trú: Dùng để mua sắm mới và bổ sung phục vụ cho việc tổ chức hoạt động bán trú cho cá nhân học sinh.

4. Thu tiền ăn + chất đốt: Chi 100% tiền ăn, tiền chất đốt phục vụ cho trẻ sinh hoạt cả ngày tại trường.

5. Ngày thứ 7 cho trẻ mầm non: Tiền học thêm thứ Bảy được sử dụng để trả công cho CB, GV, NV tham gia làm thêm ngày thứ Bảy sau khi đã trừ kinh phí nộp thuế theo quy định.

6. Học thêm tiếng nước ngoài (tiếng Anh): 80% chi trả bên liên kết giảng dạy, số còn lại chi cho công tác quản lý của cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm lớp, kế toán, thủ quỹ và hỗ trợ cơ sở vật chất của nhà trường sau khi trừ kinh phí nộp thuế theo quy định.

***Trong năm 2024-2025, nhà trường dự kiến thu các khoản như sau:**

- Các khoản thu thực hiện thu theo tháng:

1. Học phí: 203.000 đồng/trẻ/tháng (Thành phố hỗ trợ theo NQ54)

2. Hỗ trợ người nấu ăn, chăm ăn, trông trưa, công tác quản lý: 150.000 đồng/trẻ/tháng (thu đối với trẻ đi học từ 5 buổi trở lên).

3. Quản lý trẻ ngoài giờ hành chính: 16.000 đồng/ngày (02 giờ/ngày - thu theo ngày thực học).

4. Ngày thứ 7 cho trẻ mầm non: 50.000đ/cháu/ngày*số ngày thứ Bảy/tháng

5. Học thêm tiếng nước ngoài (tiếng Anh): 20.000đ/tiết/ đối với giờ học có giáo viên là người Việt Nam và 40.000đ/tiết/ đối với giờ học có giáo viên là người nước ngoài (một tuần 2 tiết)

6. Tiền ăn, chất đốt: 27.000 đồng/cháu/ngày (Thu theo ngày thực học)

- Khoản thu thực hiện thu theo năm học:

1. Mua sắm trang thiết bị phục vụ bán trú:



- Đối với HS mới nhập học (*trang bị lần đầu*): 360.000đ/trẻ/năm học
- Đối với HS cũ: 200.000đ/trẻ/năm học

***Phương thức triển khai thu:**

Từ năm học 2024-2025, thực hiện sự chỉ đạo của các cấp lãnh đạo nhà trường thực hiện chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt tạo điều kiện để CMHS không cần phải đến trường thanh toán các khoản thu và triển khai các khoản thu không dùng tiền mặt với hình thức qua phần mềm EMIS khoản thu, hàng tháng bộ phận tài vụ gửi thông báo các khoản thu trong tháng tới CMHS để CMHS thanh toán chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng hoặc thực hiện trên ứng dụng Mobile Banking/Internet Banking/quầy giao dịch

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Thống nhất chủ trương và Kế hoạch thu, dự kiến chi trong Chi bộ, Ban giám hiệu, Hội đồng nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Tổ chức họp phụ huynh học sinh phổ biến về mục đích, thống nhất về chủ trương, công khai xin ý kiến về Kế hoạch thu, chi của nhà trường năm học 2024-2025 trước khi thực hiện. Thực hiện công khai Dự thảo Kế hoạch thu chi trên trang thông tin điện tử của trường, công khai trên bảng biểu thông tin tại 02 điểm trường.

- Nhà trường thực hiện miễn giảm đối với những học sinh có hoàn cảnh khó khăn và con giáo viên, nhân viên trong trường về các khoản thu như: Mua sắm TTB phục vụ bán trú, hỗ trợ người nấu ăn và quản lý học sinh ngoài giờ hành chính.

Trên đây là Kế hoạch thu - chi năm học 2024-2025 của trường Mầm non Văn Đầu. Rất mong nhận được sự quan tâm giúp đỡ của các cấp lãnh đạo, của cha mẹ học sinh để nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ trong năm học./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Phòng TC-KH;
- Lưu: KT,VT.

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Thoa